

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I SINH HỌC LỚP 12

Năm học 2018 -2019

I. Trắc nghiệm Mỗi ý đúng 0,25 điểm

121	1D	2A	3A	4B	5A	6C	7B	8B	9C	10C	11A	12C	13B	14C	15D	16D
122	1B	2C	3B	4D	5A	6A	7B	8D	9B	10C	11B	12B	13D	14B	15A	16B
123	1C	2B	3C	4A	5C	6A	7A	8A	9B	10D	11A	12A	13C	14D	15B	16B
124	1A	2B	3D	4D	5B	6A	7D	8B	9B	10D	11B	12A	13B	14D	15C	16B

II. Tự luận:

Câu 1

121	- Kn đột biến gen: đúng	0,5
	- Không chắc: + nếu sinh vật mang gen đột biến nhưng gen này không biểu hiện thành kiểu hình đột biến thì không đúng. + nếu biểu hiện thành kiểu hình ĐB thì đúng là thể đột biến	0,5
	- Phát biểu chưa đúng, HS cần đưa ra các dẫn chứng chứng minh ứng dụng và điểm có lợi của đột biến.	0,5
122	- Kn đột biến cấu trúc NST: đúng	0,5
	- Không: + Vì TB đó mang đột biến thể lệch bội (3 NST ở cặp số 1) + Đột biến cấu trúc NST là sự thay đổi số lượng, trình tự sắp xếp các gen trên NST	0,5
	- Phát biểu chưa đúng, HS cần đưa ra các dẫn chứng chứng minh ứng dụng và điểm có lợi của đột biến.	0,5
123	-Kn đột biến đa bội: đúng	0,5
	- Phải: Vì đột biến đa bội là sự tăng bội số nguyên lần bộ NST đơn bội của loài và >2n. + ĐB làm tăng gấp đôi bộ NST bình thường 2n thành 4n nên đây là ĐB đa bội	0,5
	- Phát biểu chưa đúng, HS cần đưa ra các dẫn chứng chứng minh ứng dụng và điểm có lợi của đột biến.	0,5
124	- Kn đột biến cấu trúc NST: đúng	0,5
	- Không: + Vì TB đó mang đột biến thể lệch bội (1 NST ở cặp số 1) + Đột biến cấu trúc NST là sự thay đổi số lượng, trình tự sắp xếp các gen trên NST	0,5
	- Phát biểu chưa đúng, HS cần đưa ra các dẫn chứng chứng minh ứng dụng và điểm có lợi của đột biến.	0,5

Câu 2

121	- Số nu của gen ban đầu: A=T= 550 G=X= 650	1
	- Dạng ĐB: thay thế 1 cặp nu loại A-T thành 1 cặp nu loại G-X	0,5
	- Số nu của gen sau đột biến: A=T= 549 G=X= 651	0,5
122	- Số nu của gen ban đầu: A=T= 550 G=X= 650	1
	- Dạng ĐB: thêm 1 cặp nu loại A,T	0,5
	- Số nu của gen sau đột biến: A=T= 551 G=X= 650	0,5
123	- Số nu của gen ban đầu: A=T= 700 G=X= 800	1
	- Dạng ĐB: thay thế 1 cặp nu loại G-X thành 1 cặp nu loại A-T	0,5
	- Số nu của gen sau đột biến: A=T= 701 G=X= 799	0,5
124	- Số nu của gen ban đầu: A=T= 300 G=X= 900	1
	- Dạng ĐB: mất 1 cặp nu loại G, X	0,5
	- Số nu của gen sau đột biến: A=T= 300 G=X= 899	0,5

Câu 3

121	a. F ₁ toàn hạt vàng, trơn	0,25
	nên tính trạng hạt vàng là trội so với tính trạng hạt xanh tính trạng hạt trơn là trội so với tính trạng hạt nhăn	0,5
	b. Viết sơ đồ lai: Quy ước gen;	0,25

	- Biện luận kiểu gen của P ; - Viết sơ đồ chính xác	0,25 1,25
122	a. F ₁ toàn thân cao, quả tròn nên tính trạng thân cao là trội so với tính trạng thân thấp tính trạng quả tròn là trội so với tính trạng quả dài b. Viết sơ đồ lai: Quy ước gen; - Biện luận kiểu gen của P ; - Viết sơ đồ chính xác	0,25 0,5 0,25 0,25 1,25
123	a. F ₁ toàn hạt xanh, trơn nên tính trạng hạt xanh là trội so với tính trạng hạt vàng tính trạng hạt trơn là trội so với tính trạng hạt nhăn b. Viết sơ đồ lai: Quy ước gen; - Biện luận kiểu gen của P ; - Viết sơ đồ chính xác	0,25 0,5 0,25 0,25 1,25
124	a. F ₁ toàn thân cao, hoa trắng nên tính trạng thân cao là trội so với tính trạng thân thấp tính trạng hoa trắng là trội so với tính trạng hoa đỏ b. Viết sơ đồ lai: Quy ước gen; - Biện luận kiểu gen của P ; - Viết sơ đồ chính xác	0,25 0,5 0,25 0,25 1,25